

Số: 159 /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 08 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Giải trình tại phiên họp Hội đồng nhân dân tỉnh**

Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-HĐND ngày 07/4/2020 của HĐND tỉnh về tổ chức giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND; Văn bản số 1053/UBND-TH ngày 14/4/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện Kế hoạch giải trình tại phiên họp HĐND tỉnh, UBND huyện Tuần Giáo báo cáo cụ thể như sau:

**Báo cáo việc cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho cộng đồng thôn, bản, cá nhân và thanh toán góp đất trồng cây cao su trên địa bàn**

**1. Kết quả thực hiện công tác cấp giấy CNQSD đất góp đất trồng cao su**

- Tổng diện tích góp đất trồng cây cao su là: 1.758,88 ha.
- Đến thời điểm hiện tại, UBND huyện đã cấp 3.798 giấy CNQSDĐ trồng cây cao su cho 1.950 hộ với diện tích là 1.702,37 ha.

*Trong đó:*

+ Có 2.969 Giấy CNQSDĐ trồng cây cao su, 1.173 hộ với diện tích 1.341,98 ha đã được ký hợp đồng với Công ty Cổ phần cao su Điện Biên. Có 171 giấy CNQSDĐ trồng cây cao su đã được ký hợp đồng nhưng chưa được chứng thực. Còn 829 giấy CNQSDĐ trồng cây cao su chưa được ký kết hợp đồng.

+ Có 233 giấy CNQSDĐ với diện tích 142,05 ha trồng cây cao su cho 182 hộ được cấp mới sau điều chỉnh các năm 2018, 2019.

- Còn 114 hộ, 03 tập thể (Co En, Chiềng Ban, Ta Léch) chưa được cấp giấy CNQSDĐ trồng cây cao su với diện tích 56,51 ha ;

**2. Kết quả thanh toán góp đất trồng cây cao su**

Công ty Cổ phần cao su Điện Biên đã tiến hành hành mở cạo khai thác mủ cây cao su trên địa bàn từ năm 2018. Năm 2019, Công ty cổ phần Cao su Điện Biên đã chi trả cho diện tích mở cạo năm 2018 với số tiền là: 63.707.898 đồng. Dự kiến chi trả năm 2020 cho diện tích mở cạo năm 2019 là: 527.510.609 đồng (số tiền này là dự kiến do Công ty Cổ phần cao su Điện Biên chưa thống nhất được với Sở Tài Chính).

Để đảm bảo quyền lợi cho người dân góp đất trồng cây cao su trên địa bàn, UBND huyện đã ban hành Văn bản số 2082/UBND-NN ngày 23/12/2019, chỉ đạo UBND các xã có hộ dân góp đất trồng cây cao su thành lập Tổ giám sát sản lượng mủ cao su khai thác, theo dõi, ghi chép quá trình khai thác mủ (diện tích khai thác, thời gian khai thác, số lượng khai thác...) khối lượng mủ cao su xuất bán, giá bán mủ cao su từng đợt của Công ty Cổ phần cao su Điện Biên để làm căn cứ đối chiếu khi thực hiện phân chia sản phẩm.

**3. Đánh giá chung**

### 3.1. Công tác chỉ đạo, triển khai

UBND huyện đã tích cực chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã có hộ dân góp đất trồng cây cao su phối hợp với Công ty Cổ phần cao su Điện Biên, Công ty tư vấn tổ chức đo đạc, quy chủ, hoàn thiện hồ sơ cấp giấy CNQSDĐ trồng cây cao su; tổ chức nhiều cuộc làm việc đề bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn bất cập trong cấp giấy và ký hợp đồng góp đất trồng cao su; đồng thời chỉ đạo các đơn vị tiếp nhận các phản ánh của người dân, rà soát những diện tích đã trồng cao su nhưng chưa được đo, những trường hợp đã đo nhưng chưa được cấp giấy để đo đạc và lập hồ sơ cấp giấy, chỉnh lý những sai lệch về thông tin trên giấy đã cấp.

UBND huyện đã bố trí kinh phí trích đo bản đồ địa chính, cấp GCNQSD đất các hộ dân góp đất trồng cây cao su tại các xã (Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của UBND huyện).

### 3.2. Tồn tại, hạn chế

Về phía các cơ quan, đơn vị chuyên môn, UBND các xã có hộ dân góp đất trồng cây cao su: việc phối hợp, liên hệ, trao đổi thông tin trong công tác rà soát, kiểm kê, tổng hợp số liệu còn hạn chế.

Về phía các hộ dân còn thụ động, thiếu sự phối hợp với cơ quan chuyên môn, UBND các xã trong việc cung cấp thông tin, thiếu chủ động trong việc ký kết hợp đồng.

Về phía Công ty Cổ phần cao su Điện Biên: tỷ lệ số giấy CNQSDĐ trồng cây cao su được kết hợp đồng đạt tỷ lệ chưa cao (78,2 %) (còn 829 giấy CNQSDĐ chưa được lý kết hợp đồng) vẫn còn 171 hợp đồng đã được ký kết nhưng chưa được chứng thực. Đến thời điểm hiện tại công ty Cổ phần cao su Điện Biên chưa lập hồ sơ hoàn công, không lập bản đồ sử dụng đất làm cơ sở rà soát diện tích góp đất phát triển cao su.

### 3.3. Nguyên nhân

Dự án bắt đầu từ năm 2008, việc cấp giấy CNQSDĐ trồng cây cao su trước đó do Sở Tài nguyên – Môi trường làm chủ đầu tư, thời gian kéo dài nên hiện trạng có sự thay đổi, khó khăn trong công tác rà soát, kiểm kê, tổng hợp số liệu.

Chính quyền một số xã còn thiếu sâu sát, thiếu sự quan tâm tới công tác kiểm tra, xác nhận thông tin về nhân thân của các hộ dân cũng như biến động hiện trạng diện tích đất trồng cây cao su trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

Do sự sai lệch thông tin trên GCNQSDĐ đã cấp và các loại giấy tờ chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của người dân dẫn đến khó khăn cho việc chứng thực hợp đồng tại UBND xã và việc đăng ký biến động đất đai sau khi ký hợp đồng; một số hộ dân đi làm ăn xa nên khó khăn cho công tác ký kết, chứng thực hợp đồng.

### 3.4. Giải pháp

Để giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trồng cây cao su, UBND huyện đã tổ chức họp, làm việc với Công ty Cổ phần Cao su Điện Biên, các phòng ban, UBND các xã liên quan bàn các giải pháp triển khai thực hiện, trong đó tập trung:

- Về phía Công ty Cổ phần Cao su Điện Biên căn cứ số lượng giấy CNQSD đất trồng cây cao su đã cấp tiếp tục ký kết, chứng thực hợp đồng góp vốn với các hộ gia đình và đẩy nhanh tiến độ ký kết hợp đồng góp vốn với các hộ còn lại tại các xã; Lập bản đồ sử dụng đất cho dự án trồng cao su làm cơ sở cho việc rà soát, đo đạc.

- Về phía các cơ quan chuyên môn thuộc huyện tăng cường công tác liên hệ, phối hợp, trao đổi thông tin với các xã có hộ dân góp đất trồng cây cao su, công ty Cổ phần cao su Điện Biên để nắm và phối hợp thực hiện; đồng thời tiếp tục thực hiện cấp giấy CNQSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân chưa được cấp.

- Đối với các xã có hộ dân góp đất trồng cây cao su tổ chức rà soát, tổ chức xuống từng bản, tổ chức họp dân, xác định cụ thể số hộ chưa được cấp giấy CNQSDĐ trồng cây cao su, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn tổ chức thực địa xác định vị trí và diện tích cụ thể của các hộ. Nếu có sự trùng lặp, tổ chức họp bàn và thống nhất giữa các hộ để tránh sự tranh chấp. Đối với các xã có cộng đồng góp đất trồng cây cao su, yêu cầu UBND xã tổ chức họp dân để cộng đồng lựa chọn phương án ký kết đảm bảo quyền lợi cho người dân góp đất và thực hiện các bước tiếp theo với Công ty.

Trên đây là Báo cáo giải trình tại phiên họp HĐND tỉnh của UBND huyện Tuần Giáo./.

**Nơi nhận:**

- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- L/d UBND huyện;
- Lưu VT.

(B/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Văn Cường